

Số: 22/2021/NQ-HĐND

Bến Tre, ngày 08 tháng 12 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Về việc quy định số lượng, chế độ phụ cấp đối với Công an xã, thị trấn bán chuyên trách khi tiếp tục được sử dụng tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở; mức chi hỗ trợ thôi việc đối với Công an xã, thị trấn bán chuyên trách kết thúc nhiệm vụ mà không bố trí sắp xếp được công tác khác hoặc không tiếp tục tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 42/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định việc xây dựng Công an xã, thị trấn chính quy;

Xét Tờ trình số 7251/TTr-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông qua Nghị quyết quy định số lượng, chế độ phụ cấp đối với Công an xã, thị trấn bán chuyên trách khi tiếp tục được sử dụng tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở; mức chi hỗ trợ thôi việc đối với Công an xã, thị trấn bán chuyên trách kết thúc nhiệm vụ mà không bố trí sắp xếp được công tác khác hoặc không tiếp tục tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và Ban pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về số lượng, chế độ phụ cấp đối với Công an xã, thị trấn bán chuyên trách khi tiếp tục được sử dụng để tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở; chi hỗ trợ thôi việc đối với Công an xã, thị trấn bán chuyên trách kết thúc

nhiệm vụ mà không bố trí sắp xếp được công tác khác hoặc không tiếp tục tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở.

2. Đối tượng áp dụng

a) Công an xã, thị trấn bán chuyên trách bao gồm Phó Trưởng công an xã, thị trấn; Công an viên làm nhiệm vụ thường trực tại Công an xã, thị trấn.

b) Các cơ quan, đơn vị, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Số lượng, chế độ phụ cấp đối với Công an xã, thị trấn bán chuyên trách khi tiếp tục được sử dụng để tham gia bảo đảm an ninh, trật tự cơ sở

1. Số lượng

Mỗi xã, thị trấn được sử dụng 03 Công an bán chuyên trách để tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở. Riêng tại các xã, thị trấn loại 1 hoặc xã, thị trấn trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự được sử dụng 04 Công an bán chuyên trách để tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở.

2. Chế độ phụ cấp

Đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này được hưởng chế độ phụ cấp như sau:

a) Phụ cấp tiền ăn tương đương 0,1 mức tiền lương cơ sở hiện hành/người thực hiện trực/một ngày đêm và hưởng theo số ngày đêm trực thực tế.

b) Hỗ trợ 100% kinh phí mua bảo hiểm y tế hàng năm.

c) Hỗ trợ 30% mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện hằng tháng theo mức chuẩn hộ nghèo của khu vực nông thôn.

d) Được hưởng chế độ thôi việc theo quy định tại Điều 3 của Nghị quyết này.

Điều 3. Mức chi hỗ trợ thôi việc

1. Mức chi hỗ trợ thôi việc

a) Công an viên làm nhiệm vụ thường trực tại Công an xã, thị trấn

Công an viên làm nhiệm vụ thường trực tại Công an xã, thị trấn có thời gian công tác dưới 15 năm khi thôi việc được chi hỗ trợ thôi việc mỗi năm công tác bằng 1,0 lần mức tiền lương cơ sở.

Công an viên làm nhiệm vụ thường trực tại Công an xã, thị trấn có thời gian công tác từ đủ 15 năm trở lên khi thôi việc thì được hưởng trợ cấp một lần theo quy định tại khoản 4, Điều 7 của Nghị định số 73/2009/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã (lấy mức bình quân phụ cấp hiện hưởng bằng hệ số 1,0 lần mức tiền lương cơ sở).

b) Đối với Phó Trưởng Công an xã, thị trấn

Phó Trưởng Công an xã, thị trấn khi thôi việc được chi hỗ trợ thôi việc theo Nghị quyết số 04/2020/NQ-HĐND ngày 23 tháng 4 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 24/2019/NQ-HĐND và Nghị quyết số 25/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Thời gian công tác được tính như sau:

a) Dưới 03 tháng thì không tính.

b) Từ đủ 03 tháng đến đủ 06 tháng thì được tính bằng 1/2 năm.

c) Từ trên 06 tháng đến 12 tháng thì được tính bằng 01 năm.

3. Trường hợp chế độ chi hỗ trợ thôi việc đối với Phó trưởng Công an xã, thị trấn, Công an viên làm nhiệm vụ thường trực Công an xã, thị trấn được quy định tại nhiều văn bản khác nhau với các mức khác nhau thì chỉ được hưởng một mức cao nhất.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện chính sách đối với công an bán chuyên trách tiếp tục tham gia đảm bảo an ninh, trật tự cơ sở và kinh phí hỗ trợ thôi việc cho lực lượng là công an bán chuyên trách khi không tiếp tục tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở được thực hiện theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Nghị quyết này bãi bỏ các quy định liên quan chức danh Phó Trưởng Công an xã, thị trấn, Công an viên làm nhiệm vụ thường trực tại Công an xã, thị trấn quy định tại khoản 1 Điều 1, khoản 2, 3 Điều 4, khoản 2, 3, 4 Điều 7 và khoản 2 Điều 10 của Nghị quyết số 24/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định số lượng, chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

Sửa đổi nội dung tại khoản 1 Điều 7 của Nghị quyết số 24/2019/NQ-HĐND thành: “ấp, khu phố đội trưởng và Công an viên phụ trách ấp, khu phố hưởng mức phụ cấp hằng tháng bằng 1,0 lần mức lương cơ sở”.

4. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre khoá X, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2022./.

CHỦ TỊCH

Hồ Thị Hoàng Yến